

DỰ THẢO

BÁO CÁO

Sơ kết 05 năm thực hiện Kế hoạch 109/KH-UBND ngày 18/6/2018 về thực hiện Nghị Quyết số 03-NQ/TU ngày 16/11/2017 của Tỉnh ủy về phát triển du lịch của tỉnh Kiên Giang đến 2020 và định hướng đến năm 2030

I. KHÁI QUÁT CHUNG

Căn cứ Nghị Quyết số 03-NQ/TU ngày 16/11/2017 của Tỉnh ủy về phát triển du lịch của tỉnh Kiên Giang đến 2020 và định hướng đến năm 2030. Ngày 18/6/2018, UBND tỉnh Kiên Giang đã ban hành Kế hoạch 109/KH-UBND về thực hiện Nghị Quyết số 03-NQ/TU ngày 16/11/2017 của Tỉnh ủy về phát triển du lịch của tỉnh Kiên Giang đến 2020 và định hướng đến năm 2030 (gọi tắt là Kế hoạch 109/KH-UBND). Việc xây dựng và ban hành Kế hoạch 109/KH-UBND của UBND tỉnh để triển khai thực hiện Nghị Quyết số 03-NQ/TU của Tỉnh ủy kịp thời, phù hợp với thực tiễn của tỉnh, tập trung vào nhóm nhiệm vụ và giải pháp nhằm phát triển du lịch tỉnh Kiên Giang toàn diện cả về phạm vi, quy mô, chất lượng dịch vụ và đảm bảo tính bền vững; phấn đấu đến năm 2030, du lịch Kiên Giang thực sự là ngành kinh tế mũi nhọn, chuyên nghiệp với hệ thống kết cấu hạ tầng và cơ sở vật chất kỹ thuật đồng bộ, hiện đại; sản phẩm du lịch đa dạng, có thương hiệu và có tính cạnh tranh; mang đậm bản sắc văn hóa dân tộc, thân thiện môi trường, bảo đảm quốc phòng an ninh, đóng góp quan trọng vào sự phát triển kinh tế-xã hội của tỉnh nhà và du lịch cả nước.

Qua 05 năm triển khai thực hiện Kế hoạch 109/KH-UBND của UBND tỉnh các cấp, các ngành đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo triển khai và tổ chức thực hiện đạt được nhiều kết quả quan trọng. Nhận thức của các cấp chính quyền, của cán bộ, đảng viên và quần chúng nhân dân về vị trí, vai trò của ngành du lịch có nhiều chuyển biến, tạo khí thế quyết tâm chính trị cao, huy động được sức mạnh của cả hệ thống chính trị, các doanh nghiệp và các tầng lớp nhân dân tham gia thực hiện. Du lịch Kiên Giang đã có bước phát triển khá nhanh, đang trở thành ngành kinh tế quan trọng, góp phần chuyển dịch cơ cấu kinh tế, giải quyết việc làm cho người lao động, cải thiện đời sống nhân dân, thúc đẩy phát triển kinh tế-xã hội của tỉnh.

Năm 2020-2021, dịch Covid-19 đã tác động đến hầu hết các mặt của đời sống xã hội, hoạt động du lịch bị ảnh hưởng rất nặng nề; nhiều doanh nghiệp lữ hành đã giải thể, cơ sở lưu trú chuyển đổi chủ hoặc cho thuê; lao động du lịch không tìm được việc làm do các cơ sở kinh doanh du lịch ngừng hoạt động trong thời gian dài. Thị trường khách du lịch quốc tế gần như đóng cửa; thị trường khách du lịch nội địa giảm mạnh, có lúc phải dừng hẳn để phục vụ công tác phòng chống dịch bệnh; dẫn đến các chỉ tiêu du lịch của tỉnh 02 năm 2020 và 2021 giảm mạnh. Trong bối cảnh đó, với sự chỉ đạo của Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh, cùng với sự nỗ lực của các cấp, các ngành và cộng đồng doanh nghiệp du lịch, đã đưa ra

các giải pháp hỗ trợ, tháo gỡ khó khăn cho các nhà đầu tư, các cơ sở kinh doanh du lịch. Từ đó làm giảm bớt khó khăn, từng bước phục hồi lại ngành du lịch và thu hút các nhà đầu tư vào lĩnh vực du lịch, góp phần thực hiện có hiệu quả “mục tiêu kép” vừa phòng, chống dịch, vừa phát triển kinh tế - xã hội, các nhiệm vụ trọng tâm về phát triển du lịch cơ bản đã hoàn thành theo kế hoạch đề ra.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN MỤC TIÊU KẾ HOẠCH 109/KH-UBND

- Giai đoạn năm 2018 - 2023, tỉnh Kiên Giang đã đón tiếp và phục vụ khoảng 37 triệu lượt khách, trong đó, khách quốc tế hơn 2 triệu lượt. Tổng doanh thu đạt 66 ngàn tỷ đồng, tăng trưởng bình quân đạt hơn 6%/năm (phụ lục I).

+ Tỷ lệ tăng trưởng bình quân về khách du lịch hàng năm (2017-2018) là 13,4% đối với khách nội địa (đạt 111,67% chỉ tiêu Nghị quyết), 19,5% đối với khách quốc tế (đạt 97,5% mục tiêu Kế hoạch 109/KH-UBND).

+ Doanh thu du lịch (2018-2019) tăng trưởng bình quân 14,7%/năm (đạt 46,6% mục tiêu Kế hoạch 109/KH-UBND).

+ Cơ sở lưu trú (2018-2020) tăng trưởng bình quân 36,6% (đạt 368,5% mục tiêu Kế hoạch 109/KH-UBND).

- Năm 2020, do chịu ảnh hưởng nặng nề của dịch Covid-19, Kiên Giang đón được hơn 5,3 triệu lượt khách nội địa (đạt 62% mục tiêu Kế hoạch 109/KH-UBND) và hơn 173 ngàn lượt khách quốc tế (đạt 26,6% mục tiêu Kế hoạch 109/KH-UBND), tổng doanh thu đạt 7.867 tỷ đồng (đạt 40,55% mục tiêu Kế hoạch 109/KH-UBND).

- Năm 2021, Kiên Giang đón 3.126.582 lượt khách (giảm 41,8% so với cùng kỳ, đạt 44,7% kế hoạch năm), trong đó khách đến các khu, điểm du lịch đón 1.607.949 lượt (giảm 42,9% so với cùng kỳ, đạt 46% kế hoạch năm), khách do các cơ sở lưu trú du lịch phục vụ đón 1.429.474 lượt (giảm 40,2% so với cùng kỳ, đạt 44% kế hoạch năm), khách quốc tế đón 3.500 lượt (giảm 98% so với cùng kỳ, đạt 0,9% kế hoạch năm) ; Tổng thu đạt khoảng 3.199 tỷ đồng (giảm 59,3% so với cùng kỳ, đạt 25,2% kế hoạch năm).

- Đến nay, lao động du lịch toàn tỉnh có khoảng 15.575 người (đạt 111,25% mục tiêu Kế hoạch 109/KH-UBND).

III. KẾT QUẢ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH 109/KH-UBND:

1. Tuyên truyền nâng cao nhận thức về phát triển du lịch:

Công tác tuyên truyền, phổ biến các chủ trương, chính sách của đảng và nhà nước về phát triển du lịch luôn được quan tâm triển khai thực hiện, đặc biệt là: Nghị quyết số 08-NQ/TW của Bộ Chính trị về phát triển du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn, Nghị quyết số 03-NQ/TU của Tỉnh ủy về phát triển du lịch đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030, Kế hoạch 109/KH-UBND của UBND tỉnh về thực hiện Nghị quyết số 03-NQ/TU của Tỉnh ủy. Qua tuyên truyền đã nâng lên nhận thức của cán bộ, đảng viên và nhân dân về vai trò và tầm quan trọng của phát triển du lịch, từ đó tạo sự chuyển biến tích cực trong lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện của các cấp chính quyền, các ngành chức năng trong phát triển du lịch của tỉnh Kiên Giang đến 2020 và tầm nhìn đến năm 2030.

Song theo đó, trong bối cảnh phòng, chống dịch bệnh Covid-19, đã đẩy mạnh công tác tuyên truyền bằng các hình thức linh hoạt, phù hợp, nhất là đẩy mạnh tuyên truyền qua các phương tiện thông tin đại chúng, triển khai ứng dụng công nghệ 4.0 nhằm tiết kiệm chi phí, tạo sức lan tỏa, hiệu quả nhanh và bền vững, góp phần nâng cao nhận thức trong xã hội về du lịch trong sự nghiệp phát triển kinh tế-xã hội gắn với công tác đảm bảo quốc phòng, an ninh, vệ sinh môi trường, ứng xử văn minh, cởi mở, chân thành đối với khách du lịch¹.

Hàng năm tuyên truyền, vận động các doanh nghiệp kinh doanh du lịch tại các địa bàn trọng điểm hưởng ứng Ngày Du lịch thế giới 27/9 nhằm nâng cao nhận thức về phát triển du lịch. Năm 2020 tổ chức Họp mặt kỷ niệm 60 năm thành lập ngành Du lịch (09/7/1960 - 09/7/2020).

Giai đoạn 2018 đến nay, báo in tuyên truyền khoảng 182 chuyên trang du lịch vào thứ sáu hàng tuần trên báo in, trong đó khoảng 165 bài, 85 phóng sự ảnh, chùm ảnh, 150 tin về du lịch, thực hiện chuyên trang tuyên truyền du lịch Kiên Giang vào thứ sáu hàng tuần trung bình 12 kỳ/năm, mỗi kỳ 1 trang: giới thiệu những điểm đến, khu du lịch; thu hút, quảng bá chính sách đầu tư phát triển du lịch của tỉnh, ngành, địa phương; vấn đề du lịch theo dòng chủ lưu thời sự... Thực hiện nhiều bài viết về điểm đến ở nhiều địa phương trong tỉnh ở các trang văn hóa, xã hội các ngày trong tuần; thông tin thời sự của ngành du lịch, nhất là khảo sát, xây dựng các điểm đến mới, liên kết phát triển du lịch phù hợp với đặc điểm của từng vùng trong tỉnh. Đăng tải trên sóng phát thanh truyền hình hơn 1.500 tin, bài các thể loại phản ánh về những vấn đề có liên quan đến công tác phát triển du lịch trên địa bàn tỉnh. Thực hiện Tạp chí Du lịch với tần suất 01 kỳ/tháng tuyên truyền chủ trương, chính sách phát triển du lịch, hoạt động đầu tư, kinh doanh, dịch vụ du lịch trên địa bàn tỉnh; quảng bá các di tích, sản vật, cảnh đẹp, văn hóa... địa phương; phục hồi phát triển du lịch tỉnh. Cổng Thông tin điện tử của Tỉnh đăng 50 tin viết, 50 văn bản chỉ đạo điều hành, 12 báo cáo về phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội; hơn 100 văn bản chỉ đạo công tác phòng, chống Covid-19.

2. Điều chỉnh, bổ sung quy hoạch gắn với cơ cấu lại ngành du lịch:

Tích hợp quy hoạch phát triển du lịch vào Quy hoạch tỉnh Kiên Giang thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 theo; triển khai các dự án đầu tư kết cấu hạ tầng và kêu gọi đầu tư cơ sở vật chất kỹ thuật của ngành du lịch. Lập “Đề án xây dựng Phú Quốc thành trung tâm dịch vụ, du lịch sinh thái chất lượng cao, du lịch biển, đảo tầm cỡ quốc gia và quốc tế”. Các địa phương du lịch trọng điểm thực hiện tốt việc xây dựng quy hoạch, đề án, kế hoạch phát triển du lịch² và cập

¹ Sở NN&PTNT phổ biến, tuyên truyền đến hơn 1.000 cán bộ, công chức, viên chức và người lao động của ngành; Trung tâm XTĐT, TM&DL tỉnh tổ chức 10 cuộc tuyên truyền, lồng ghép có khoảng 230 lượt người tham dự; Hà Tiên tổ chức 425 cuộc với 10.625 lượt, 8 buổi qua Đài Truyền thanh với 24 lượt tin, bài; Rạch Giá tuyên truyền 45 cuộc với 1.890 lượt; Phú Quốc đã sản xuất được 343 tin bài, phóng sự với tổng số 1.715 lượt phát trên 02 sóng phát thanh và truyền hình; Kiên Lương triển khai được 131 cuộc với 4.656 lượt người tham dự; Gò Quao tuyên truyền 20 tin, bài, ảnh tổ chức lồng ghép 145 cuộc với 6.240 lượt người dự; Giang Thành với 20 tin, bài phát trên hệ thống loa FM và 3 chương phóng sự trên kênh Youtube; Hòn Đất tuyên truyền trên 40 cụm pano, 440 băng rôn các loại; tăng thời lượng phát sóng với 7.000 phút, đăng tải, hình ảnh, tin bài về du lịch là 365 tin, bài /1 năm; trên các trang mạng xã hội với hơn 2.000 tin, bài; Giồng Riềng với 70 tin, bài và 150 pano, áp phích; An Biên được 83 cuộc với trên 2.950 lượt người tham dự,...

² Kiên Hải xây dựng Đề án phát triển du lịch huyện Kiên Hải đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030; Kiên Lương xây dựng quy hoạch tổng thể và quy hoạch chi tiết về phát triển du lịch của huyện đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030; Hòn Đất xây dựng Đề án quy hoạch Khu dịch vụ ăn uống, nghỉ dưỡng Hòn Quéo, Quy

nhật, bổ sung các công trình, dự án hạ tầng du lịch vào kế hoạch sử dụng đất hàng năm.

Từ 2018 đến tháng 6/2023, toàn tỉnh thu hút được 50 dự án đầu tư du lịch. Lũy kế đến nay, toàn tỉnh thu hút được 317 dự án đầu tư vào lĩnh vực du lịch với tổng diện tích 9.663 ha và tổng vốn đầu tư là 372.484 tỷ đồng; trong đó có 76 dự án đã đi vào hoạt động với tổng quy mô 1.301 ha và tổng vốn đầu tư 18.114 tỷ đồng; 81 dự án đang triển khai xây dựng với tổng diện tích 4.253 ha và tổng vốn đầu tư khoảng 194.931 tỷ đồng; 160 dự án đang hoàn thiện các thủ tục chuẩn bị đầu tư với tổng quy mô 4.109 ha và tổng vốn đầu tư ước thực hiện 159.438 tỷ đồng³.

Để nâng cao hiệu quả quản lý văn hoá và di sản văn hóa, góp phần phát triển kinh tế du lịch, tỉnh đã ban hành: Quyết định số 02/2018/QĐ-UBND ngày 01/3/2018 ban hành Quy định quản lý di tích lịch sử - văn hóa và danh lam thắng cảnh trên địa bàn tỉnh Kiên Giang; Kế hoạch số 96/KH-UBND ngày 27/6/2017 về việc bảo vệ, tôn tạo, phát huy các giá trị lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh và di sản văn hóa phi vật thể gắn liền với di tích trên địa bàn tỉnh Kiên Giang, giai đoạn 2016-2020; Kế hoạch số 121/KH-UBND ngày 16/5/2022 bảo quản, tu bổ, phục hồi và phát huy giá trị di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh và di sản văn hóa phi vật thể trên địa bàn tỉnh Kiên Giang giai đoạn 2022 - 2025, ưu tiên một số dự án trọng điểm trọng điểm⁴; Quyết định số 14/2022/QĐ-UBND ngày 05/7/2022 về ban hành quy định về quản lý, bảo vệ, quy hoạch, đầu tư tu bổ, phục hồi, phát huy di tích lịch sử - văn hóa và danh lam thắng cảnh trên địa bàn tỉnh Kiên Giang.

Đầu tư phát triển hạ tầng giao thông đường bộ, đường thủy nội địa nhằm hỗ trợ phát triển du lịch, nâng cao khả năng kết nối giao thông tới các khu, điểm du lịch; kêu gọi đầu tư các điểm dừng chân trên các tuyến Quốc lộ; Ban hành Quyết định công bố danh mục mạng lưới tuyến vận tải cố định nội tỉnh, danh mục mạng lưới tuyến xe buýt nội tỉnh và liên kết trên địa bàn tỉnh Kiên Giang; Triển khai lập quy hoạch vùng đất, vùng nước; Quy hoạch chi tiết phát triển vùng đất, vùng nước cảng biển Kiên Giang; quy hoạch nhóm, chi tiết cảng biển, bến cảng, cầu cảng, bến phao, khu nước, vùng nước để thuận lợi trong kêu gọi đầu tư; Điều chỉnh quy hoạch cảng hàng không Rạch Giá và cảng hàng không quốc tế Phú Quốc làm cơ sở đề xuất đầu tư nâng cấp, mở rộng; Đề xuất đưa vào Quy hoạch tỉnh bến du thuyền và bến thủy phi cơ. Ban hành Quyết định số 542/QĐ-UBND

hoạch Đô thị mới Thổ Sơn gắn với phát triển du lịch; Sở Du lịch, thành phố Rạch Giá, Hà Tiên, Phú Quốc, huyện Kiên Lương, Kiên Hải, U Minh Thượng, Hòn Đất, An Biên, Gò Quao xây dựng Kế hoạch phát triển du lịch chi tiết để triển khai thực hiện, cụ thể hóa Kế hoạch 109/KH-UBND.

³ Trong đó, riêng Phú Quốc thu hút nhiều dự án đầu tư nhất với 274 dự án đầu tư du lịch (chiếm 86% dự án đầu tư), với diện tích 9.395 ha và tổng vốn đầu tư là 367.759 tỷ đồng; trong đó có 48 dự án được khai thác và đi vào hoạt động với diện tích khoảng 1.180 ha và tổng vốn đầu tư 16.264 tỷ đồng; 76 dự án đang triển khai xây dựng với tổng diện tích 4.178 ha và tổng vốn đầu tư 194.138 tỷ đồng; còn lại 150 dự án được chấp thuận chủ trương đầu tư, đang thực hiện các thủ tục chuẩn bị đầu tư với diện tích 4.037 ha và tổng vốn đầu tư ước thực hiện 157.357 tỷ đồng.

⁴ (1) Quy hoạch tổng thể bảo tồn và phát huy giá trị Khu di tích lịch sử văn hóa và danh lam thắng cảnh quốc gia núi Bình San và phụ cận (thành phố Hà Tiên); (2) Quy hoạch tổng thể bảo tồn, phát huy giá trị khu di tích lịch sử và danh lam thắng cảnh núi Mo So (Kiên Lương); (3) Quy hoạch tổng thể bảo tồn và tôn tạo di tích quốc gia đặc biệt Trại giam tù binh Phú Quốc (Tập đoàn SunGroup tài trợ); (4) Quy hoạch tổng thể bảo tồn và phát huy giá trị Khu di tích lịch sử, thắng cảnh quốc gia Ba Hòn (Hòn Me - Hòn Đất - Hòn Quéo).

ngày 28/02/2022 về Phê duyệt Đề án “Đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội, nhất là giao thông trên địa bàn tỉnh Kiên Giang”.

3. Triển khai thực hiện và vận dụng cụ thể hóa các chính sách của Trung ương đã ban hành để hỗ trợ, khuyến khích phát triển du lịch:

Trên cơ sở những chủ trương và chính sách lớn về du lịch được ban hành ở Trung ương, tỉnh đã ban hành những Đề án, kế hoạch, chương trình quan trọng để định hướng phát triển du lịch trong từng giai đoạn cụ thể, phù hợp với yêu cầu và tình hình thực tế như: Nghị quyết số 03-NQ/TU ngày 16/11/2017 của Tỉnh ủy về phát triển du lịch của tỉnh Kiên Giang đến 2020 và định hướng đến năm 2030; Quyết định số 1923/QĐ-UBND ngày 05 tháng 8 năm 2013 của UBND tỉnh Kiên Giang về việc ban hành quy định về Tiêu chí đầu tư trên đảo Phú Quốc bao gồm về suất vốn đầu tư, năng lực tài chính thực hiện dự án, tiến độ thực hiện dự án và thực hiện các biện pháp đảm bảo đầu tư; Quyết định mô hình quản lý khu du lịch cấp tỉnh trên địa bàn Kiên Giang (Quyết định số 17/2020/QĐ-UBND ngày 14/10/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh); Kế hoạch phục hồi và thu hút khách du lịch nội địa đến Kiên Giang (Kế hoạch số 201/KH-UBND ngày 21/10/2021); Kế hoạch thí điểm đón khách du lịch quốc tế đến Phú Quốc sử dụng “hộ chiếu vắc-xin” (Kế hoạch số 200/KH-UBND ngày 21/10/2021); Kế hoạch 89/KH-UBND ngày 28/3/2023 của UBND tỉnh Kiên Giang về thực hiện Chương trình phát triển du lịch nông thôn trong xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2023-2025; Đề án phát triển nguồn nhân lực du lịch tỉnh Kiên Giang; Các đề án về phát triển du lịch tỉnh Kiên Giang giai đoạn 2021-2025, tầm nhìn đến năm 2030⁵. Hướng đến triển khai Đề án “Xây dựng Phú Quốc thành trung tâm dịch vụ, du lịch sinh thái chất lượng cao, du lịch biển, đảo tầm cỡ quốc gia và quốc tế” và một số chương trình đề án, dự án khác có liên quan đến phát triển du lịch⁶. Việc triển khai và thực hiện các chương trình, kế hoạch, các đề án đã góp phần đáng kể đối với việc khai thác hiệu quả tiềm năng tài nguyên du lịch vốn dĩ được đánh giá là phong phú và đa dạng của tỉnh Kiên Giang.

Bên cạnh đó, tỉnh đã chỉ đạo ngành du lịch tích cực triển khai hàng loạt các giải pháp trọng tâm, toàn diện theo định hướng, từ quản lý quy hoạch xây dựng phát triển du lịch, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động du lịch theo định hướng phát triển bền vững và tăng cường liên kết giữa du lịch với các ngành, lĩnh vực khác cũng như với các địa phương khác trong vùng, cả nước và quốc tế; các giải pháp về đầu tư và thu hút đầu tư, giải pháp phát triển thị trường - sản phẩm, giải pháp bảo vệ môi trường và thích ứng với biến đổi khí hậu, giải pháp quản lý rủi ro, giải pháp hợp tác liên kết phát triển du lịch, giải pháp bảo đảm an ninh quốc

⁵ Đề án phát triển du lịch cộng đồng trên địa bàn tỉnh Kiên Giang giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030; (2) Đề án phát triển du lịch nông thôn gắn với Chương trình OCOP trên địa bàn tỉnh Kiên Giang giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030; (3) Đề án “Phát triển các ngành nghề truyền thống gắn với du lịch tỉnh Kiên Giang giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030”; (4) Đề án “Cơ cấu lại ngành Du lịch tỉnh Kiên Giang đáp ứng yêu cầu phát triển thành ngành kinh tế mũi nhọn”.

⁶ Mô hình: “Phát triển du lịch nông thôn gắn với vườn cây ăn trái tại xã Long Thạnh, huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang”; Dự án “Điều tra khảo sát hiện trạng đa dạng sinh học và đề xuất điều chỉnh phạm vi diện tích các phân khu chức năng trong Khu bảo tồn biển Phú Quốc”; Dự án “Đầu tư và triển khai sản phẩm du lịch sinh thái tham quan sinh cảnh rừng đặc trưng theo các tuyến tại Vườn quốc gia Phú Quốc”; Quyết định số 2329/QĐ-UBND ngày 29/09/2021 về Danh mục các dự kêu gọi đầu tư trên địa bàn tỉnh Kiên Giang, giai đoạn 2021 - 2025.

phòng...; trong đó đặc biệt chú trọng việc nghiên cứu xây dựng các cơ chế chính sách thúc đẩy phát triển du lịch.

Trên cơ sở các quy định của pháp luật liên quan đến cơ chế, chính sách ưu đãi đầu tư, Tinh cụ thể hóa, triển khai áp dụng ưu đãi đầu tư về đất đai, thuế, xuất nhập cảnh đối với các dự án đầu tư phát triển du lịch trên địa bàn thành phố Phú Quốc, kết quả đến nay Phú Quốc đã thu hút được những nhà đầu tư uy tín, chất lượng, trong và ngoài nước đến đầu tư như: Vingroup, Sun Group, BIM Group, Mik group, CEO group và hầu hết, các dự án này đều hợp tác với các thương hiệu của các tập đoàn có thương hiệu hàng đầu thế giới về kinh doanh quản lý khách sạn cụ thể như: Movenpick, Sheraton, Wyndham, Pullman, Melia, A la Carte, Crowne plaza và các thương hiệu khác của tập đoàn IHG, Dusit International....

4. Huy động các nguồn lực đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng và cơ sở vật chất kỹ thuật phát triển du lịch:

4.1. Đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng

- Về các công trình giao thông:

Huy động nguồn lực đầu tư hạ tầng giao thông của tỉnh từ đường bộ, đường thủy, đường biển: Phối hợp với Bộ Giao thông vận tải triển khai công tác giải phóng mặt bằng dự án cao tốc Cần Thơ - Cà Mau (đoạn qua tỉnh Kiên Giang) với chiều dài 17,1km, quy mô 4 làn xe giai đoạn 1; chuẩn bị đầu tư xây dựng nâng cấp tuyến Lộ Tẻ - Rạch Sỏi quản lý vận hành theo tiêu chuẩn đường cao tốc; đường Hồ Chí Minh (đoạn Rạch Sỏi - Bến Nhứt, Gò Quao - Vĩnh Thuận). Cải tạo nâng cấp các tuyến quốc lộ giao địa phương quản lý như hoàn thành tuyến Quốc lộ 61, đoạn từ Rạch Sỏi - Minh Lương; khởi công Quốc lộ 80, đoạn từ đoạn từ Ba Hòn đến Hà Tiên, dự kiến hoàn thành năm 2023. Đề xuất chủ trương đầu tư Dự án Nâng cấp mở rộng đường quanh núi Hòn Me (đoạn đường trên thân đê + đoạn từ UBND xã Thổ Sơn đến ngã ba cống Hòn Quéo) nhằm kết nối vào trục đường chính đến Di tích lịch sử và thắng cảnh Ba Hòn (Hòn Đất), từng bước thiện cơ sở hạ tầng vào các địa bàn du lịch trọng điểm.

Hoàn thành đưa vào khai thác đường đê biển qua thành phố Rạch Giá, Khu di tích lịch sử thắng cảnh Mo So và hồ Hoa Mai, Đường vào khu du lịch Ba Hòn, đường vào khu du lịch Cây Gòn, nâng cấp, mở rộng đường trục chính vào điểm du lịch Cây Gòn (đoạn Cây Gòn - kênh 14) và các dự án dự kiến hoàn thành năm 2023: ĐT.966, ĐT.975B, tuyến đường ven biển từ Rạch Giá - Hòn Đất, Đường quanh núi Hòn Me, cầu Mỹ Thái, Nâng cấp đường vào Khu căn cứ Tỉnh ủy, xây dựng mới 07 cầu trên tuyến ĐT.964 và các dự án đang triển khai thi công: Đường 3/2 nối dài (đường bộ ven biển tỉnh Kiên Giang - đoạn qua địa bàn thành phố Rạch Giá và huyện Châu Thành), đường bộ ven biển từ Hòn Đất đi Kiên Lương. Hoàn thành đưa vào sử dụng Dự án đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng Khu di tích lịch sử, thắng cảnh núi Mo So - Kiên Lương và hồ Hoa Mai - U Minh Thượng với tổng vốn đầu tư là 80,591 tỷ đồng; 02 tiểu dự án thuộc Dự án “Phát triển cơ sở hạ tầng du lịch hỗ trợ cho tăng trưởng toàn diện khu vực Tiểu vùng Mê Công mở rộng (GMS)⁷.

⁷ Hạng mục Cải thiện vệ sinh môi trường Khu du lịch Chùa Hang - Hòn Phụ Tử - huyện Kiên; Hạng mục Nâng cấp hạ tầng di tích danh lam thắng cảnh Núi Đá Dựng - thành phố Hà Tiên.

Triển khai chủ trương đầu tư bến thủy Xẻo Nhàu, Luỹnh Huỳnh; bến cập tàu tại đảo Hòn Tre, Lại Sơn, An Sơn; bến cập tàu Hòn Nghệ; Đóng mới tàu Thỏ Châu. Phối hợp với Bộ GTVT quan tâm dự án đầu tư nạo vét từng đoạn trên tuyến Rạch Giá - Hà Tiên, Rạch Sỏi - Hậu Giang; mở rộng tuyến đường thủy quốc gia Rạch Giá - Hà Tiên tại vị trí ngã ba giao với cầu Cái Tre (trên tuyến Quốc lộ 80). Triển khai nạo vét kênh Vĩnh Tế; Nâng tĩnh không cầu Vàm Xáng Thị Đội và nạo vét các cửa biển phục vụ cho vận tải đường thủy từ đất liền ra đảo an toàn thuận lợi. Tiếp tục triển khai các hạng mục còn lại của dự án như: nhà ga, sân bãi, đường dẫn vào cảng, hệ thống phao tiêu báo hiệu và nạo vét luồng Cảng hành khách quốc tế Phú Quốc, thực hiện các thủ tục công bố cảng theo quy định; dự kiến xây dựng Cảng hành khách Rạch Giá hoàn thành năm 2023.

Triển khai thực hiện tốt các chủ trương, cơ chế, chính sách đặc thù tạo điều kiện thuận lợi cho các nhà đầu tư lớn vào Phú Quốc. Hạ tầng giao thông trên đảo được tập trung đầu tư mạnh trong những năm qua. Đến nay, hệ thống giao thông trên đảo đều được nhựa hóa, bê tông hóa; một số tuyến đường có quy mô đầu tư lớn như đường trục chính Nam - Bắc đảo Phú Quốc có chiều dài 51,5km, tổng mức đầu tư 2.468 tỷ đồng; đường vòng quanh đảo Phú Quốc có chiều dài 99,5km, tổng mức đầu tư là 3.011,79 tỷ đồng.... Một số công trình đã hoàn thành đưa vào sử dụng⁸. Thực hiện Giai đoạn 2 Dự án Cảng hàng không quốc tế Phú Quốc với tổng mức đầu tư 3.000 tỷ đồng; Cảng Tàu biển hành khách quốc tế. Giai đoạn 3 một số tuyến đường nhánh và đường trục trung tâm trong khu du lịch phức hợp Bãi Trường và một số khu tái định cư đang được triển khai thi công.

- *Về Đầu tư hệ thống điện:* Triển khai thực hiện 03 công trình điện⁹ theo kế hoạch. Riêng công trình Cấp điện lưới quốc gia cho xã đảo Hòn Thơm, đã thực hiện đầu tư hoàn thành đóng điện vận hành từ tháng 10/2018.

- *Về đầu tư hệ thống cấp nước sạch và vệ sinh môi trường:*

Đầu tư xây mới và đưa vào hoạt động 11 công trình cấp nước tập trung, nâng cấp mở rộng 09 trạm cấp nước góp phần nâng tổng số trạm cấp nước quản lý, vận hành, khai thác là 56 trạm cấp nước và 03 hồ trên địa bàn 13 huyện, thị của tỉnh, phục vụ cho 84.906 hộ dân, góp phần nâng tỷ lệ hộ dân sử dụng nước sạch qua từng năm; cấp phát 93 mô hình lọc nước quy mô hộ gia đình hỗ trợ các hộ dân khu vực thiếu nước sinh hoạt, chưa được đầu tư công trình cấp nước tập trung, góp phần cải thiện chất lượng cuộc sống và vệ sinh môi trường khu vực nông thôn. Đã đầu tư các hồ chứa nước tại các địa bàn trọng điểm du lịch, nguồn nước cung ứng đảm bảo phục vụ tốt cho sinh hoạt, sản xuất và phát triển du lịch¹⁰.

+ *Đầu tư công nghệ, thiết bị xử lý nước thải*

⁸ Cảng biển quốc tế An Thới; Cảng hàng không quốc tế Phú Quốc; Dự án điện cấp ngầm 110KV xuyên biển Hà Tiên - Phú Quốc; Dự án Cảng Tàu biển hành khách quốc tế; Nhà Máy xử lý xử lý rác thải.

⁹ Đường dây mạch 2 (220KV) Kiên Bình - Phú Quốc và Trạm 220KV Phú Quốc đã đưa vào vận hành trong tháng 10/2022; (2) Đường dây 110KV Phú Quốc - Nam Phú Quốc đang thi công, dự kiến vận hành trong quý III/2024; Trạm 110KV Nam Phú Quốc đã vận hành trong tháng 10/2022; (3) Đường dây 110KV Phú Quốc - Bắc Phú Quốc đang thi công, dự kiến vận hành trong quý III/2024; Trạm 110KV Bắc Phú Quốc cơ bản hoàn thành, dự kiến dự kiến đóng điện trong quý III/2024.

¹⁰ Nâng cấp hồ Dương Đông (năm 2021) mở rộng dung tích giai đoạn 2 với dung tích 6,429 triệu m³ đảm bảo cung ứng nước sạch cho nhân dân và du khách trong các tháng mùa khô. Kiên Hải có 3 trạm cấp nước (Hòn Tre, Lại Sơn, An Sơn), riêng Hòn Ngang, Hòn Mấu xã Nam Du chưa bố trí trạm cấp nước, nhưng đã đầu tư 2 bồn chứa nước ngọt phục vụ cho người dân nơi đây.

Triển khai 03 đề tài về xử lý nước: Ứng dụng công nghệ xử lý nước uống tại Ban Chỉ huy quân sự huyện An Biên; Ứng dụng kỹ thuật mới nâng cao chất lượng nước sạch phục vụ sinh hoạt, ăn uống tại Ban chỉ huy quân sự huyện U Minh Thượng; Ứng dụng tiến bộ KH&CN xử lý nước dưới đất phục vụ sinh hoạt nông thôn tại huyện Kiên Lương, Tân Hiệp và Giồng Riềng. Triển khai ứng dụng công nghệ xử lý nước 18 mô hình điểm các huyện như: An Biên, An Minh, Giồng Riềng, Kiên Lương, Tân Hiệp, U Minh Thượng.

+ *Đầu tư xây dựng các lò đốt rác tự cháy:*

Triển khai thí điểm lò đốt rác bằng công nghệ BD-Anpha tại xã Đảo Tiên Hải, thành phố Hà Tiên. Đầu tư nhân rộng mô hình xử lý rác bằng công nghệ đốt BD-Anpha tại 03 xã đảo: Lại Sơn, An Sơn và Hòn Nghệ, đã bàn giao cho huyện quản lý vận hành.

- *Thông tin và Truyền thông:*

Ban hành Đề án “Truyền thông tỉnh Kiên Giang giai đoạn 2019-2020 và tầm nhìn đến năm 2025”; thực hiện Quy hoạch hạ tầng kỹ thuật viễn thông thụ động tỉnh Kiên Giang đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030; Triển khai thí điểm một số chương trình, dự án ứng dụng CNTT theo mô hình đô thị thông minh trên địa bàn tỉnh Kiên Giang, cụ thể một số nội dung như sau:

Triển khai đầu tư hạ tầng CNTT tại Trung tâm tích hợp dữ liệu đô thị thông minh tỉnh Kiên Giang; Đầu tư các phân hệ đô thị thông minh an toàn và Trung tâm giám sát điều hành công an tỉnh; Triển khai hệ thống website tích hợp video thực tế ảo quảng bá hình ảnh du lịch, hệ thống mua vé trực tuyến, ứng dụng di động (Mobile App) và các hoạt động quảng bá hình ảnh du lịch.

Triển khai thí điểm đề án xây dựng thành phố thông minh Phú Quốc tỉnh Kiên Giang, giai đoạn 01, bao gồm các nội dung: Xây dựng Chính quyền điện tử; Hệ thống mạng không dây thông minh (Smart Wifi); Hệ thống Camera giám sát; Hệ thống Quản lý lưu trú trực tuyến; Hệ thống Giám sát môi trường; Hệ thống Quản lý du lịch; Hệ thống Tổng đài tiếp nhận thông tin phản ánh về các vấn đề của Phú Quốc.

Bên cạnh đó, để từng bước hình thành Trung tâm điều hành đô thị thông minh, tỉnh cũng đã triển khai tích hợp giám sát điều hành các hệ thống thông tin tỉnh Kiên Giang, bao gồm các hợp 8 phần: Hệ thống điều hành ngành Du lịch, Hệ thống quản lý lưu trú trực tuyến, Hệ thống giám sát an toàn thông tin, Hệ thống giám sát mạng xã hội, Chính quyền số...

- *Công tác bảo quản, tôn tạo và phát huy giá trị di sản văn hóa vật thể và di sản văn hóa phi vật thể phục vụ phát triển du lịch:*

Kiên Giang có hơn 160 di tích trong đó đã xếp hạng được 57 di tích (01 di tích quốc gia đặc biệt, 22 di tích cấp quốc gia và 34 di tích cấp tỉnh). Để giữ gìn và phát huy giá trị của các di tích lịch sử văn hoá, danh lam thắng cảnh, tỉnh thực hiện dự án tu bổ 08 di tích¹¹ với tổng mức đầu tư là 36 tỉ đồng. Đồng thời, đến nay toàn tỉnh có 37 di sản lễ hội truyền thống, 86 di sản nghệ thuật trình diễn dân

¹¹ Di tích lịch sử và thắng cảnh Ba Hòn (Hòn Đất, Hòn Me, Hòn Quéo), Chùa Sóc Xoài - Hòn Đất; Chùa Tổng Quản, Chùa Cái Bàn - Gò Quao; Chùa Xẻo Cạn - U Minh Thượng; Chùa Quan Đế - Rạch Giá; Đình thần Thạnh Hòa - Giồng Riềng; Đình thần Phú Hội - Tân Hiệp.

gian, 22 di sản tập quán xã hội, 4 di sản tiếng nói và chữ viết các dân tộc, 36 di sản ngữ văn dân gian, 51 di sản tri thức dân gian và 75 di sản nghề thủ công truyền thống. Đặc biệt, Bộ Văn hóa Thể thao và Du lịch đã công nhận “Nghề làm làm nước mắm ở Phú Quốc” và “Lễ hội Đình thần Nguyễn Trung Trực” là di sản văn hóa phi vật thể quốc gia. Tỉnh đã biên soạn một số sách và ban hành nhiều đề án¹² và dự kiến sẽ tiếp tục thực hiện thêm một số đề án, dự án và sách¹³ nhằm bảo tồn và phát huy các giá trị văn hoá phi vật thể

- *Đầu tư phát triển cơ sở khám, chữa bệnh và chăm sóc sức khỏe phục vụ khách du lịch:* Đây mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý khám chữa bệnh. Phối hợp với các bệnh viện tuyến trung ương tiến hành đào tạo liên tục, tư vấn, hội chẩn từ xa, qua đó nâng cao chất lượng chuyên môn cho cán bộ y tế. Đầu tư sửa chữa, nâng cấp các Trung tâm Y tế tại các địa bàn du lịch trọng điểm, nhằm đáp ứng nhu cầu chăm sóc sức khỏe cho nhân dân và phục vụ khách du lịch, góp phần phát triển du lịch của tỉnh.

4.2. Đầu tư phát triển cơ sở vật chất kỹ thuật ngành du lịch:

Việc đầu tư đã nâng cấp cơ sở vật chất, chất lượng dịch vụ ngày càng được nâng cao, góp phần đưa ngành du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn trên địa bàn tỉnh. Công tác thu hút, kêu gọi đầu tư và triển khai thực hiện các dự án đầu tư cơ sở vật chất kỹ thuật du lịch tiếp tục được đẩy mạnh, nhất là tại Phú Quốc. Thành phố Phú Quốc, cơ sở lưu trú phát triển nhanh, đầu tư nhiều khách sạn chất lượng cao, hạng 4-5 sao. Thành phố Hà Tiên có sự thay đổi về chất lượng một số cơ sở đã mạnh dạn đầu tư thêm một số khách sạn có quy mô khá (tầm 3 sao) như Sammy, Victoria. Tại huyện Kiên Hải, hệ thống nhà nghỉ phát triển khá nhanh về số lượng và chất lượng, đáp ứng tốt hơn nhu cầu lưu trú của khách du lịch. Vùng U Minh Thượng tuy chưa có khách sạn được công nhận hạng sao, nhưng hệ thống nhà nghỉ cơ bản đáp ứng nhu cầu tối thiểu của du khách. Tổng số cơ sở lưu trú hiện có đăng ký là 940 cơ sở với 33.275 phòng¹⁴. Toàn tỉnh có 88 cơ sở kinh doanh lữ hành được cấp phép¹⁵.

Ba Khu du lịch cấp tỉnh được công nhận như Khu du lịch Quần đảo Nam Du, Khu du lịch Lại Sơn, Khu du lịch Quần đảo Hải Tặc đã phát huy được hiệu quả, thu hút nhiều khách du lịch trong nước và quốc tế. Đặc biệt, Khu tổ hợp VinWonders với Công viên nước chủ đề lớn nhất Việt Nam và Khu bảo tồn động

¹² Đề án bảo tồn, phát huy giá trị nghệ thuật truyền thống dân tộc Khmer trên địa bàn tỉnh Kiên Giang giai đoạn 2020-2025; Đề án mở rộng quy mô tổ chức Lễ hội kỷ niệm ngày hy sinh của Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân Phan Thị Ràng tại huyện Hòn Đất; Đề án bảo tồn và phát huy giá trị Nghệ thuật Đờn ca tài tử trên địa bàn tỉnh Kiên Giang giai đoạn 2018 - 2020; Đề án bảo tồn và phát huy giá trị Nghệ thuật Đờn ca tài tử Nam bộ trên địa bàn tỉnh Kiên Giang, giai đoạn 2021-2025; Đề án mở rộng quy mô tổ chức Lễ hội Nghinh Ông tại xã Lại Sơn, huyện Kiên Hải; Đề án mở rộng quy mô tổ chức Lễ giỗ tổ Hùng Vương tại Đền thờ Quốc tổ Hùng Vương - Huyện Tân Hiệp; biên soạn và phát hành sách giới thiệu, quảng bá “Lễ hội truyền thống tiêu biểu tỉnh Kiên Giang”; sách giới thiệu, quảng bá về “Di tích lịch sử văn hóa - Danh lam thắng cảnh được xếp hạng tỉnh Kiên Giang”.

¹³ Biên soạn và phát hành sách giới thiệu “Một số bài dân ca việt phổ biến ở Kiên Giang”; Xây dựng và triển khai kế hoạch khảo sát, kiểm kê di sản văn hóa phi vật thể trên địa bàn tỉnh; Đề án mở rộng quy mô tổ chức Lễ hội Tao đàn Chiêu Anh Các - Hà Tiên; Đề án nâng cao chất lượng hoạt động văn hóa ở cơ sở giai đoạn 2021-2025 và định hướng đến năm 2030; Dự án số 6 thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế-xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2025...

¹⁴ Trong đó: đã xếp hạng 1 - 3 sao có 29 cơ sở với 1.855 phòng, hạng 4 - 5 sao là 24 cơ sở với 10.286 phòng.

¹⁵ Trong đó: có 36 doanh nghiệp lữ hành quốc tế, 43 doanh nghiệp lữ hành nội địa và 09 Chi nhánh, Văn phòng đại diện.

vật quý hiếm Vinpearl Safari; Cáp treo vượt biển dài nhất thế giới An Thới - Hòn Thơm; “Thành phố không ngủ” Grand World và nhiều khu nghỉ dưỡng 5 sao,... đưa vào khai thác, trở thành điểm nhấn mới, góp phần thu hút khách du lịch đến Phú Quốc. Hà Tiên mở rộng, cải tạo bãi biển Mũi Nai, bãi biển Tiên Hải từ cát nâu sang cát trắng, đầu tư nâng cấp bê tông hóa đường giao thông quanh đảo Hòn Tre Lớn, xây dựng mới đường lộ giao thông và cầu cảng trên đảo Hòn Giang; Đầu tư kéo dài điện lưới quốc gia ra đảo (hoàn thành năm 2019); Khánh thành khu Chợ đêm quy mô lớn nhất Đồng bằng sông Cửu Long, tạo thêm sức hấp dẫn cho các điểm đến du lịch.

Dịch vụ vận tải ngày càng được đổi mới, ứng dụng tốt công nghệ trong công tác quản lý, chất lượng dịch vụ ngày càng tốt hơn, đảm bảo số lượng, nâng cao chất lượng, an toàn, bảo vệ môi trường, chi phí hợp lý, tăng sức cạnh tranh góp phần phát triển kinh tế - xã hội và phát triển du lịch. Tính đến nay toàn tỉnh có 8.998 phương tiện vận chuyển khách và hàng hóa, có khoảng 200 phương tiện thủy vận chuyển khách du lịch quanh đảo, nối chuyến giữa các đảo. Cảng hàng không quốc tế Phú Quốc trung bình mỗi ngày có khoảng 40 chuyến cất và hạ cánh, vào mùa cao điểm có thể lên đến 140 chuyến/ngày.

5. Tăng cường và nâng cao hiệu quả xúc tiến quảng bá du lịch:

Tăng cường quảng bá hình ảnh du lịch Kiên Giang đến với du khách thông qua các phương tiện truyền thông và lồng ghép giới thiệu trong các sự kiện quan trọng diễn ra trên địa bàn tỉnh. Triển khai thực hiện “Đề án Truyền thông tỉnh Kiên Giang giai đoạn 2019 - 2020 và định hướng đến năm 2025”.

Phối hợp với Báo, đài địa phương trong nước thực hiện phim tư liệu về tiềm năng thương mại, cơ hội đầu tư và phát triển du lịch để quảng bá, giới thiệu đến các nhà đầu tư, các doanh nghiệp, các du khách trong và ngoài nước; phát hành các ấn phẩm phục cho công tác xúc tiến du lịch¹⁶. Khảo sát, xây dựng, kết nối tour, tuyến mới trong và ngoài tỉnh, kích cầu du lịch¹⁷.

Liên kết, hợp tác phát triển du lịch với các địa phương khu vực ĐBSCL (cụm phía Tây ĐBSCL gồm 7 tỉnh, thành) và các vùng du lịch trọng điểm trong nước (Hà Nội, Thành phố Hồ Chí Minh, Lâm Đồng) được đẩy mạnh¹⁸. Tổ chức Hội nghị Xúc tiến Đầu tư tỉnh Kiên Giang và vận động doanh nghiệp tham gia quảng bá du lịch, giới thiệu tour, tuyến, sản phẩm du lịch tại các sự kiện du lịch trong và ngoài nước¹⁹.

¹⁶ Bản đồ du lịch Kiên Giang; Hướng dẫn Du lịch Hà Tiên, Kiên Lương; Phát hành phim du lịch Phú Quốc; phim 4 vùng du lịch Kiên Giang;...

¹⁷ Phối hợp với Hiệp hội Du lịch ĐBSCL, Hiệp hội Du lịch cộng đồng Việt Nam, Trung tâm Xúc tiến các tỉnh, thành phố ĐBSCL tổ chức chương trình hợp tác, khảo sát điểm đến du lịch an toàn để kích cầu du lịch vào tỉnh Kiên Giang tại thành phố Hà Tiên và huyện Phú Quốc; Phối hợp với Hiệp hội Du lịch Việt Nam, Hiệp hội Du lịch thành phố Hồ Chí Minh, Hiệp hội Du lịch ĐBSCL tổ chức đón đoàn khảo sát kích cầu du lịch nội địa năm 2020 tại Phú Quốc. Giao lưu, trao đổi kinh nghiệm kinh doanh du lịch với Đoàn Hiệp hội Du lịch tỉnh Thái Nguyên.

¹⁸ Tham dự Hội nghị tổng kết Chương trình liên kết, hợp tác phát triển du lịch Cụm phía Tây và ký kết ghi nhớ hợp tác phát triển du lịch các tỉnh, thành phố vùng ĐBSCL; “Diễn đàn kết nối du lịch thành phố Hồ Chí Minh - ĐBSCL”; Chương trình kích cầu du lịch vào Thành phố Hồ Chí Minh với 13 tỉnh, thành ĐBSCL.

¹⁹ Sự kiện tiệc cưới của gia đình cô Grewal (Ấn Độ) tại huyện Phú Quốc (quy tụ 600 khách mời và 225 nhân viên phục vụ đến từ Ấn Độ và các nước như Nga, Ý, Thái Lan cùng với các sở, ban, ngành cấp tỉnh). Hội chợ Du lịch quốc tế Việt Nam VITM Cần Thơ; Tổ chức Hội nghị liên kết phát triển du lịch giữa Bình Định và Kiên Giang trong giai đoạn bình thường mới; làm việc với Đại sứ quán và Tổng Lãnh sự Ấn Độ; Tổng cục Du lịch Thái Lan;

Xúc tiến du lịch với các tỉnh ven biển miền Đông Thái Lan và Tây Nam của Campuchia để kết nối tuyến du lịch hành lang ven biển phía Nam (tuyến du lịch R.10)²⁰. Tiếp tục ký kết hiệp ước hợp tác song phương với Vương quốc Campuchia. Quảng bá du lịch thông qua các cuộc gặp gỡ, làm việc với các đoàn ngoại giao được chú trọng. Phối hợp với Tổng cục Du lịch đón các đoàn Famtrip, Presstrip từ thị trường trong và ngoài nước đến Phú Quốc, qua đó xúc tiến, quảng bá hình ảnh du lịch của địa phương²¹; Hỗ trợ kết nối đường bay mới đến Phú Quốc²², tổ chức tốt Hội nghị hợp tác xúc tiến, thương mại và du lịch qua đường hàng không tỉnh Kiên Giang, đẩy mạnh các hoạt động kích cầu, phục hồi du lịch sau thời gian dài bị ảnh hưởng nặng nề bởi dịch bệnh Covid-19, góp phần đáp ứng nhu cầu ngày càng tốt hơn của du khách khi đến các điểm tham quan tại địa phương. Tham gia Đoàn xúc tiến thương mại và du lịch tại Nhật Bản do Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam - Chi nhánh Cần Thơ tổ chức nhằm giới thiệu tiềm năng thế mạnh và kêu gọi thu hút đầu tư từ Nhật Bản trong lĩnh vực đầu tư, thương mại và du lịch của Đồng bằng sông Cửu Long nói chung và Kiên Giang nói riêng.

6. Tạo môi trường thuận lợi cho doanh nghiệp, cộng đồng phát triển du lịch:

Đổi mới tác phong, lề lối làm việc theo hướng chuyên nghiệp, nâng cao hiệu quả hoạt động xúc tiến đầu tư gắn với cải thiện môi trường, hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp, tạo điều kiện cho nhà đầu tư trong thực hiện các dự án phù hợp với tiềm năng và lợi thế của địa phương. Đẩy mạnh cải cách hành chính, trọng tâm là cải cách thủ tục hành chính, giảm thủ tục, thời gian chi phí cho nhà đầu tư, doanh nghiệp. Cập nhật, rà soát các văn bản để đơn giản hóa, bãi bỏ các thủ tục không còn phù hợp. Cơ chế một cửa, một cửa liên thông được triển khai thực hiện tích cực, áp dụng công dịch vụ công trực tuyến, các quy hoạch, kế hoạch, cơ chế chính sách ưu đãi đầu tư, môi trường đầu tư và kinh doanh ngày càng thông thoáng, chủ động mời gọi các nhà đầu tư trên nhiều lĩnh vực, đa dạng hóa các loại hình đầu tư.

Tham gia Hội chợ Du lịch quốc tế Việt Nam VITM - Hà Nội ; Hội nghị hợp tác giữa các địa phương Việt Nam và Pháp lần thứ 12; Lễ hội Áo dài Thành phố Hồ Chí Minh; Lễ hội Bánh dân gian Nam bộ lần thứ IX tại thành phố Cần Thơ; Ngày hội Du lịch thành phố Hồ Chí Minh; Hội chợ Du lịch quốc tế thành phố Hồ Chí Minh; Hội chợ TRAVEX 2022-Campuchia; sự kiện liên kết sức mạnh du lịch Việt Nam; Lễ hội Nghinh Ông tại huyện Kiên Hải; Ngày hội Văn hóa, Thể thao và Du lịch đồng bào Khmer Nam Bộ lần thứ VIII tại tỉnh Sóc Trăng; Caravan du lịch An Giang và các thị trường kết nối du lịch Đài Loan, Thái Lan, Singapore...

²⁰ Tổ chức chương trình khảo sát và khai thác tuyến du lịch đường biển Phú Quốc - Nam Du - Cà Mau. Ngày 07/7/2020, tuyến tàu cao tốc Cà Mau (tại cửa biển Sông Đốc, huyện Trần Văn Thời) - Nam Du - Phú Quốc đã chính thức đưa vào vận hành khai thác.

²¹ Đón tiếp và làm việc với đoàn Ban Chỉ đạo về du lịch tỉnh Hòa Bình; Đoàn Famtrip Đà Nẵng nhân dịp khai trương đường bay Đà Nẵng - Phú Quốc; hỗ trợ Đoàn Famtrip Hồng Kông đến Phú Quốc khảo sát các điểm đến, kết nối tour, tuyến quảng bá du lịch; 02 Đoàn Famtrip từ thị trường Nga và Singapore đến khảo sát các điểm du lịch tại Phú Quốc; Đón đoàn Đại sứ và Truyền thông Thái Lan nhân sự kiện khai trương đường bay Phú Quốc - Bangkok; Hỗ trợ các Đoàn Famtrip Hồng Kông, Thái Lan, Hoa kỳ và các Đoàn Famtour Singapore, Úc, Châu Âu... đến Phú Quốc khảo sát các điểm đến, kết nối tour, tuyến quảng bá du lịch.

²² Đường bay từ Anh - Phú Quốc, Quảng Châu - Đà Nẵng - Phú Quốc, Kuala Lumpur - Phú Quốc; Hãng hàng không Bamboo Airway khai trương đường bay nội tỉnh Rạch Giá - Phú Quốc; Phối hợp tăng cường kết nối mở chuyến bay thẳng giữa sân bay quốc tế Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang đến sân bay quốc tế Kazan, Cộng hòa Tatarstan, Liên Bang Nga.

Ban hành Bộ thủ tục hành chính của ngành du lịch gồm 26 thủ tục, công bố, niêm yết theo quy định. Công nhận hạng cơ sở lưu trú du lịch, cấp thẻ hướng dẫn viên, cấp phép kinh doanh lữ hành nội địa... thực hiện khách quan, minh bạch, đúng quy định. Công khai đầy đủ, kịp thời các loại quy hoạch và danh mục dự án đầu tư phát triển du lịch; quy trình thủ tục đăng ký kinh doanh, thành lập doanh nghiệp đăng ký và cấp chứng nhận đầu tư dự án du lịch... tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân tiếp cận, hiểu rõ thông tin, thủ tục thực hiện.

Hàng năm, tổ chức từ 2 - 3 cuộc Hội nghị đối thoại doanh nghiệp, nhằm tháo gỡ kịp thời những khó khăn, vướng mắc, tạo môi trường kinh doanh thuận lợi, minh bạch, góp phần cải thiện chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh, thu hút có hiệu quả nguồn vốn đầu tư của các thành phần kinh tế trong và ngoài nước²³. Đặc biệt, triển khai cụ thể hóa, áp dụng ưu đãi đầu tư về đất đai, thuế, xuất nhập cảnh đối với dự án đầu tư phát triển du lịch trong khu kinh tế, Phú Quốc đã thu hút được những nhà đầu tư uy tín, chất lượng trong và ngoài nước đến đầu tư như: Vingroup, Sun Group, BIM Group, Mik Group, CEO Group với các tập đoàn có thương hiệu hàng đầu thế giới về kinh doanh quản lý khách sạn.

7. Phát triển và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực du lịch:

Xây dựng, triển khai Đề án và Kế hoạch số 44/KH-UBND ngày 12/3/2018 về thực hiện Đề án phát triển nguồn nhân lực tỉnh Kiên Giang đến năm 2020 và những năm tiếp theo, từ năm 2018 - 2020, triển khai được 28 lớp đào tạo cho 1.190 học viên về kiến thức phát triển du lịch cộng đồng, kỹ năng giao tiếp, ứng xử trong hoạt động du lịch, quy trình và phương pháp thuyết minh du lịch, kỹ năng tiếp thị điểm đến và bán hàng; tập huấn về công tác bảo vệ môi trường cho 131 cán bộ, công chức và doanh nghiệp du lịch tại các địa bàn trọng điểm. Xây dựng, thực hiện các Kế hoạch có liên quan đến công tác đào tạo, phát triển nguồn nhân lực du lịch đảm bảo chất lượng và thời gian quy định.

Tỉnh có 08 cơ sở đào tạo nguồn nhân lực du lịch với 02 trường cao đẳng, 06 trường trung cấp, từ năm 2018- 2022, tuyển sinh đào tạo nguồn nhân lực du lịch được 5.928 học viên (Cao đẳng: 2.007 sinh viên, trung cấp là 3.921 học viên). Đáp ứng khoảng 50% nhu cầu tuyển dụng nguồn nhân lực du lịch chất lượng cao của ngành du lịch. Các cơ sở giáo dục nghề nghiệp chủ động phối hợp với doanh nghiệp xây dựng chương trình, giáo trình đào tạo phù hợp với điều kiện kinh doanh, làm việc của người lao động, đảm bảo thời lượng ngoại ngữ, kỹ năng chuyên môn đáp ứng yêu cầu của doanh nghiệp. Riêng Trường Cao đẳng Nghề Kiên Giang được Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội chọn xây dựng thành Trường Cao đẳng chất lượng cao, năm 2019, được chỉ định đào tạo lớp cao đẳng chất lượng cao cấp độ quốc tế theo chương trình chuyển giao của Cộng hòa Liên bang Đức chuyên ngành Quản trị khách sạn.

Đến nay, lao động du lịch toàn tỉnh có khoảng 15.575 người²⁴; lực lượng lao động ngành du lịch tăng bình quân giai đoạn 2016 - 2020 là 26,9% tỷ lệ lao động qua đào tạo chuyên ngành về du lịch đạt khoảng 63,4%; trong số lao động

²³ Năm 2018 có 18 doanh nghiệp đề xuất 21 nội dung kiến nghị, vướng mắc của doanh nghiệp; Năm 2019 tiếp nhận được 33 kiến nghị, đề xuất của 100 doanh nghiệp tập trung các vấn đề: Khai thác khoáng sản, trồng rừng, tiếp cận tín dụng để mua máy móc thiết bị sản xuất nông nghiệp, công chứng.

²⁴ Lao động trực tiếp là 12.768 người, lao động gián tiếp là 2.989 người.

qua đào tạo có 81,9% trình độ trung cấp, sơ cấp nghề và chứng chỉ bồi dưỡng ngắn hạn.

8. Tăng cường năng lực và hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về du lịch:

Công tác quản lý nhà nước trên lĩnh vực du lịch ngày càng được chú trọng, hiệu lực, hiệu quả được nâng cao. Thực hiện tốt Quy chế phối hợp quản lý hoạt động du lịch trên địa bàn tỉnh Kiên Giang tại Quyết định số 798/QĐ-UBND ngày 03/4/2017. Thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 18/CT-TTg ngày 04/9/2013 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường công tác quản lý môi trường du lịch, bảo đảm an ninh, an toàn cho khách du lịch; Nghị quyết số 92/NQ-CP ngày 08/12/2014 của Chính phủ về một số giải pháp đẩy mạnh phát triển du lịch trong thời kỳ mới; Chỉ thị số 14/CT-TTg ngày 02/7/2015 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường quản lý nhà nước, khắc phục yếu kém, thúc đẩy phát triển du lịch gắn với việc triển khai nghiêm túc Nghị quyết số 28-NQ/TW ngày 25/10/2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về chiến lược bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới.

Thường xuyên kiểm tra việc thực hiện thủ tục hành chính, hoạt động hành nghề chuyên môn, niêm yết giá, đảm bảo chất lượng dịch vụ, vệ sinh an toàn thực phẩm. Xử lý kịp thời vi phạm về an toàn thực phẩm, kinh doanh hàng giả, hàng nhái, hàng kém chất lượng, chưa kê khai niêm yết giá theo quy định; xử lý nghiêm xây dựng không đúng quy định pháp luật trong các khu du lịch, điểm du lịch, lấn chiếm và xâm phạm đến di tích lịch sử - văn hóa. Kiên quyết xử lý những trường hợp cố tình không thực hiện việc giải phóng mặt bằng trong các dự án du lịch. Hỗ trợ các doanh nghiệp kinh doanh du lịch thực hiện các thủ tục hành chính theo quy định. Đồng thời hướng dẫn các cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp kinh doanh du lịch quan tâm tới việc xây dựng thương hiệu cho chính mình; từng bước nâng cấp, hiện đại hóa cơ sở vật chất; nâng cao chất lượng phục vụ; đa dạng hóa dịch vụ, tăng cường các biện pháp đảm bảo an toàn cho du khách...

Từ năm 2018 đến tháng 6/2023, tổ chức thực hiện 34 cuộc thanh tra chuyên ngành đối với 514 tổ chức, cá nhân kinh doanh dịch vụ du lịch trên địa bàn tỉnh. Trong đó có 41 cơ sở vi phạm bị xử phạt vi phạm hành chính với tổng số tiền là: 335.250.000 đồng. Kịp thời nhắc nhở và xử phạt hành chính các đơn vị vi phạm, nhằm hướng các cơ sở này thực hiện đúng các quy định của Nhà nước, không gây ảnh hưởng xấu đến hình ảnh của du lịch Kiên Giang.

IV. NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ

1. Thuận lợi

Du lịch Kiên Giang đã phát triển trong bối cảnh có nhiều thuận lợi, du lịch thế giới đang trên đà tăng trưởng mạnh cùng với xu hướng du khách dịch chuyển đến các điểm đến Châu Á; tình hình chính trị - xã hội của đất nước và trong tỉnh ổn định, kinh tế phát triển và hội nhập quốc tế sâu rộng; nhiều chủ trương và chính sách lớn về du lịch được ban hành như: Nghị quyết số 08-NQ/TW ngày 16/01/2017 của Bộ Chính trị; Nghị quyết số 03-NQ/TU ngày 16/11/2017 của Tỉnh ủy; Kế hoạch 109/KH-UBND ngày 18/6/2018 của UBND tỉnh; cùng với đó là sự quan tâm của Đảng, Chính phủ, Bộ Văn hóa Thể thao và Du lịch, Cục Du lịch Việt Nam, sự hỗ trợ của các bộ ngành Trung ương; sự chỉ đạo và phối hợp chặt

chế của các cấp chính quyền địa phương với nhiều giải pháp và tư duy sáng tạo đột phá; sự phối hợp, hỗ trợ của cộng đồng doanh nghiệp; sự đồng thuận của người dân và nỗ lực của toàn ngành; ngành du lịch Kiên Giang thời gian qua đã thực sự thể hiện vai trò ngành kinh tế chủ đạo; khẳng định vị trí, thương hiệu du lịch xứng tầm khu vực và quốc tế với nhiều giải thưởng, danh hiệu quốc tế như: điểm đến hấp dẫn, điểm đến mới nổi ở Châu Á và thế giới, khu nghỉ dưỡng mới đẳng cấp nhất châu Á, được bình chọn thuộc top 14 bãi biển đẹp nhất châu Á của tạp chí Planet Ware, Phú Quốc được World Travel Awards trao giải “Hòn đảo có thiên nhiên hấp dẫn hàng đầu thế giới” năm 2022, Phú Quốc nằm trong top 10 hòn đảo du lịch hàng đầu châu Á năm 2023 được tạp chí Condé Nast Travele của Mỹ trao giải thưởng Readers’ Choice Awards 2023.

Công tác lập quy hoạch, xây dựng đề án, kế hoạch phát triển du lịch được chú trọng thực hiện; kịp thời triển khai phổ biến các văn bản hướng dẫn đến các doanh nghiệp vùng du lịch trọng điểm. Cơ sở vật chất kỹ thuật của ngành du lịch phát triển nhanh cả về số lượng và chất lượng; năng lực vận tải đến các vùng du lịch trọng điểm của tỉnh tiếp tục được tăng cường; các hoạt động xúc tiến, quảng bá du lịch có hiệu quả, thiết thực, góp phần giới thiệu tiềm năng, tài nguyên, sản phẩm du lịch,... đến với nhà đầu tư, khách du lịch trong và ngoài nước. Công tác đào tạo nguồn nhân lực du lịch được chú trọng, tính chuyên nghiệp trong hoạt động du lịch được nâng cao. Năng lực, hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về du lịch được tăng cường, nhất là hoạt động thanh tra, kiểm tra kịp thời; sự phối hợp giữa các ngành, các địa phương trong quản lý các hoạt động du lịch ngày càng chặt chẽ và có hiệu quả hơn.

Công tác bảo tồn và phát huy giá trị các di sản văn hóa, di tích văn hóa - lịch sử trên địa bàn tỉnh được quan tâm và đạt được những kết quả quan trọng, nhất là phục vụ cho công tác phát triển kinh tế du lịch, giáo dục truyền thống văn hóa, lịch sử. Nhiều công trình nghiên cứu về văn hóa, lịch sử có giá trị đã phát huy tác dụng trong đời sống xã hội. Hoạt động hội nhập, hợp tác về văn hóa được tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện, nhất là trong các hoạt động khảo cổ, trùng tu, bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa (Phụ lục II).

2. Khó khăn, hạn chế

Ngoài những kết quả đạt được, du lịch Kiên Giang vẫn còn nhiều khó khăn, bất cập: Hệ thống chính sách, vai trò quản lý, nguồn nhân lực phục vụ cho phát triển du lịch chưa đáp ứng được yêu cầu; sự phối hợp liên ngành hiệu quả chưa cao.

Công tác giải phóng mặt bằng một số dự án chậm được bồi hoàn giải tỏa, ảnh hưởng đến tiến độ thi công và giải ngân của một số công trình đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng du lịch; tiến độ triển khai các dự án còn chậm, nhiều dự án đầu tư kéo dài thời gian thực hiện. Các tuyến quốc lộ trọng yếu qua địa bàn tỉnh, các tuyến đường đầu nối từ quốc lộ vào một số điểm du lịch ngày càng xuống cấp, trở ngại cho phát triển tour du lịch đường bộ kết nối đến Kiên Giang.

Cơ sở lưu trú phát triển nhanh, nhưng tình trạng xây dựng không phép, không theo quy hoạch diễn ra phức tạp, nhất là ở Phú Quốc. Một số cơ sở kinh doanh du lịch chưa thực hiện đầy đủ các quy định pháp luật trong hoạt động kinh

doanh. Một số phương tiện vận chuyển khách du lịch trên biển chấp hành chưa nghiêm các quy định của pháp luật.

Việc triển khai công tác xúc tiến du lịch còn hạn chế; công tác nghiên cứu thị trường chưa đầu tư đúng mức. Chưa tổ chức được sự kiện du lịch thường niên tại Kiên Giang mang bản sắc văn hóa của địa phương hoặc vùng miền phục vụ cho xúc tiến, quảng bá du lịch.

Ngoài Phú Quốc, các địa phương du lịch trọng điểm vẫn còn lúng túng trong quy hoạch chi tiết phát triển các khu, điểm du lịch, nên gặp khó khăn trong kêu gọi, thu hút đầu tư. Công tác thanh, kiểm tra tại các điểm đến, điểm tham quan du lịch chậm triển khai. Công tác phối hợp giữa các sở, ngành và địa phương trong kiểm soát giá cả dịch vụ du lịch, ô nhiễm môi trường, quảng bá cơ sở lưu trú, lễ hành không đúng sự thật trên mạng xã hội... tuy có nâng lên nhưng vẫn còn chậm so với yêu cầu.

3. Nguyên nhân

Sự phát triển của các vùng du lịch không đồng đều, có phần tập trung cho thành phố Phú Quốc; các vùng du lịch còn lại xa trung tâm thành phố, giao thông đi lại khó khăn, tuyến đường trọng yếu phần lớn xuống cấp nên việc kết nối tour, tuyến du lịch không thuận lợi; Doanh nghiệp du lịch trên địa bàn tỉnh (trừ Phú Quốc) quy mô còn nhỏ, hoạt động kinh doanh còn thụ động, khả năng đầu tư phát triển sản phẩm du lịch hạn chế, thiếu quan tâm đào tạo nguồn nhân lực, liên kết các khâu trong hoạt động kinh doanh du lịch chưa tốt, năng lực cạnh tranh yếu, tính chuyên nghiệp chưa cao, nhận thức của một số doanh nghiệp và người dân về phát triển du lịch bền vững còn hạn chế...

Cơ chế, chính sách đối với tổ chức và cá nhân quản lý, bảo vệ, phát huy giá trị di tích chưa có. Quá trình đô thị hóa tự phát một số nơi làm ảnh hưởng đến hiện trạng, cảnh quan, môi trường di tích, ảnh hưởng đến việc bảo tồn và phát huy giá trị di tích.

Năng lực tham mưu, đề xuất cụ thể hóa và phối hợp tổ chức thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp phát triển du lịch (công tác quy hoạch chi tiết, kêu gọi đầu tư, phát triển sản phẩm du lịch, đào tạo nguồn nhân lực, ô nhiễm môi trường,...) của các ngành chức năng, chính quyền các huyện, thành phố tại các vùng du lịch trọng điểm chưa đáp ứng yêu cầu phát triển nhanh, bền vững và nâng cao chất lượng của ngành du lịch trong tình hình hiện nay.

Riêng năm 2020-2021, do tình hình dịch Covid-19 diễn biến phức tạp ở các nước trên thế giới và tại Việt Nam, tiềm ẩn nhiều nguy cơ, khách du lịch quốc tế đến nước ta nói chung, Kiên Giang nói riêng, vẫn đang kiểm soát; một số tỉnh, thành trên cả nước đang khắc phục hậu quả của thiên tai lũ lụt nên lượng khách đến Kiên Giang thời gian qua chưa nhiều; thiệt hại về kinh tế của các doanh nghiệp du lịch khá lớn. Biên độ khí hậu mưa bão cũng làm ảnh hưởng đến hoạt động vận chuyển khách du lịch trên biển...

V. NHỮNG GIẢI PHÁP NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM ĐẾN NĂM 2025

1. Tiếp tục triển khai thực hiện nghiêm túc, hiệu quả những nhiệm vụ, giải pháp nêu trong Nghị quyết số 03-NQ/TU ngày 16/11/2017 của Tỉnh ủy về phát triển du lịch của tỉnh Kiên Giang đến 2020 và định hướng đến năm 2030 và Kế

hoạch số 109/KH-UBND ngày 18/6/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh về thực hiện Nghị quyết số 03-NQ/TU ngày 16 tháng 11 năm 2017 của Tỉnh ủy về phát triển du lịch của tỉnh Kiên Giang đến 2020 và định hướng đến năm 2030 theo yêu cầu nhiệm vụ chính trị của các cấp, các ngành. Xác định phát triển du lịch là nhiệm vụ trọng tâm, lâu dài, là trách nhiệm của các cấp, các ngành và cần tập trung mọi nguồn lực để thực hiện với quyết tâm và trách nhiệm cao nhất. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục để nâng cao nhận thức của cán bộ, đảng viên và nhân dân về vị trí, vai trò và tầm quan trọng của du lịch đối với phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Xác định rõ du lịch là ngành kinh tế tổng hợp, đồng thời phát triển du lịch góp phần tích cực vào chuyển dịch cơ cấu kinh tế và tạo động lực cho các ngành, lĩnh vực khác phát triển, mang lại hiệu quả nhiều mặt về kinh tế, chính trị, văn hóa, xã hội, quốc phòng-an ninh và đối ngoại bằng hành động và việc làm thiết thực.

2. Ngành du lịch kịp thời tổ chức sơ-tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện các chương trình, đề án, mô hình trong phát triển du lịch của tỉnh như: Phát triển du lịch cộng đồng, phát triển du lịch gắn với chương trình OCOP, phát triển các ngành nghề truyền thống gắn với du lịch, du lịch homestay..... Trong đó, xác định cụ thể trách nhiệm của từng địa phương, đơn vị trong quá trình tổ chức thực hiện; rà soát các mục tiêu, chỉ tiêu phát triển để có giải pháp phù hợp, hiệu quả, đảm bảo sát với tình hình thực tiễn của địa phương. Đảm bảo cơ cấu lại ngành du lịch, an toàn cho khách du lịch. Tiếp tục triển khai thực hiện tốt “Phương án mở cửa lại hoạt động du lịch đảm bảo an toàn, hiệu quả trong điều kiện bình thường mới”. Tập trung đẩy mạnh hoạt động kích cầu, phục hồi du lịch nội địa, gắn với các hoạt động du lịch quốc tế; phấn đấu phát triển du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn, tạo bước đột phá, thay đổi mạnh mẽ diện mạo, hình ảnh thương hiệu du lịch Kiên Giang, làm tiền đề và động lực thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Dự kiến đến năm 2025, Kiên Giang đón hơn 10 triệu lượt khách với tổng thu du lịch hơn 13.000 tỷ đồng (Phụ lục III).

3. Triển khai thực hiện các Đề án phát triển du lịch giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030²⁵, bảo đảm tính chuyên nghiệp, hiện đại và phát triển bền vững, theo quy luật của kinh tế thị trường và hội nhập quốc tế. Trong cơ cấu lại ngành du lịch cần tính đến các kịch bản ứng phó với biến đổi khí hậu và các biến động khác như dịch Covid-19, ô nhiễm môi trường, đặc biệt trong giai đoạn 2020-2025 phải tham mưu xây dựng nhà máy rác thải cho Phú Quốc, các dịch bệnh và biến động khác. Qua đó, chủ động xây dựng các phương án ứng phó với các tình huống nhằm giảm thiệt hại cho ngành du lịch, đồng thời tận dụng những cơ hội đưa ra các sản phẩm du lịch mới, vươn lên thành điểm sáng du lịch của cả nước và thế giới. Tăng cường hỗ trợ doanh nghiệp hình thành các sản phẩm du lịch mới, khác biệt, khai thác các lợi thế về danh lam thắng cảnh, di tích lịch sử, lăng tẩm, chùa chiền, sự kiện quốc gia, quốc tế, đáp ứng nhu cầu của khách du lịch và có sức cạnh tranh cao nhằm xây dựng và giữ gìn thương hiệu du lịch Kiên

²⁵ Đề án “Cơ cấu lại ngành Du lịch tỉnh Kiên Giang đáp ứng yêu cầu phát triển thành ngành kinh tế mũi nhọn”; Đề án phát triển du lịch cộng đồng trên địa bàn tỉnh Kiên Giang giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030; Đề án phát triển các sản phẩm ngành nghề truyền thống gắn với du lịch tỉnh Kiên Giang giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030; Đề án phát triển du lịch nông thôn gắn với Chương trình OCOP trên địa bàn tỉnh Kiên Giang giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030.

Giang. Ngành nông nghiệp và du lịch phối hợp chặt chẽ với chính quyền địa phương đưa sản phẩm OCOP là sản phẩm du lịch đặc sắc gắn với chương trình phát triển du lịch của tỉnh. Trong năm 2022 báo cáo các sản phẩm du lịch này với UBND tỉnh.

4. Tranh thủ sự hỗ trợ từ ngân sách Trung ương, cùng với ngân sách tỉnh và các nguồn vốn huy động khác tập trung đầu tư hạ tầng du lịch theo hướng đồng bộ, có trọng tâm, trọng điểm. Ưu tiên đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng tại các khu du lịch trọng điểm, nhất là vùng U Minh Thượng, Hòn Đất, Kiên Lương, Hà Tiên, Kiên Hải... Xây dựng danh mục dự án và nhu cầu vốn trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết vốn cho kết cấu hạ tầng du lịch (xác định vùng ưu tiên đầu tư).

5. Tổ chức lại công tác xúc tiến du lịch, tăng cường các hoạt động truyền thông, xúc tiến quảng bá du lịch, cùng với doanh nghiệp mở rộng thị trường, đa dạng hóa và nâng cao chất lượng sản phẩm, dịch vụ du lịch để không phụ thuộc một vài thị trường khách du lịch chủ yếu. Đây là biện pháp quan trọng từng bước tiến tới chủ động về nguồn khách du lịch và kiểm soát chất lượng dịch vụ. Chuyển từ số lượng sang chất lượng.

6. Tăng cường công tác phân cấp quản lý Nhà nước về du lịch. Tiếp tục đẩy nhanh tiến độ xây dựng quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh thời kỳ 2021-2030 tầm nhìn đến năm 2050, trong đó chỉ đạo triển khai thực hiện có hiệu quả quy hoạch phát triển du lịch theo hướng phát triển bền vững. Nghiên cứu, đề xuất ban hành các cơ chế, chính sách phù hợp và đột phá để phát triển du lịch, đáp ứng yêu cầu, tính chất của ngành kinh tế tổng hợp, nghiên cứu phương pháp tính toán sự đóng góp của ngành du lịch, tăng tỷ trọng ngành du lịch trong GRDP của tỉnh; tiếp tục đề xuất đơn giản hóa thủ tục nhập cảnh, đa dạng các hình thức thị thực như thị thực điện tử, thị thực tại cửa khẩu... bảo đảm an ninh trật tự tốt nhất cho khách du lịch đến Kiên Giang, đồng thời xem xét, mở rộng diện miễn thị thực cho công dân các quốc gia là đối tác chiến lược toàn diện của Việt Nam.

Đẩy mạnh thực hiện chuyển đổi số trong ngành du lịch, ứng dụng công nghệ thông tin, thực hiện số hóa các thông tin dữ liệu phục vụ quản lý các cơ sở lưu trú, các hãng lữ hành, hướng dẫn viên, điểm đến, các cơ sở dịch vụ du lịch; cơ sở dữ liệu phục vụ nghiên cứu thị trường, xúc tiến, quảng bá du lịch. Xây dựng cho được và hình thành các tour, tuyến du lịch tại các vùng du lịch trọng điểm, chuyển đổi số mạnh mẽ trong ngành du lịch.

7. Các cơ sở giáo dục tăng cường đào tạo phát triển nguồn nhân lực để đáp ứng nhu cầu phát triển du lịch trong tình hình mới; đào tạo ngoại ngữ cho người tham gia hoạt động du lịch, trong đó lưu ý đào tạo cho du lịch cộng đồng, chuyển từ lý thuyết sang thực hành kỹ năng mềm. Quan tâm nâng cấp hệ thống trường, doanh nghiệp đào tạo nghề cho lao động du lịch theo tiêu chuẩn khu vực và quốc tế nhằm đáp ứng yêu cầu ngày càng tăng của ngành du lịch.

8. Các cấp, các ngành trong tỉnh hỗ trợ các giải pháp phát triển du lịch, trong đó chú ý tăng cường phối hợp với các bộ, ngành Trung ương và liên kết giữa các địa phương để phát triển du lịch bền vững. Chú trọng công tác điều phối vùng du lịch một cách đồng bộ, có hiệu quả trong hoạch định chính sách, nhất là các chính sách liên quan đến phát triển bền vững.

Trên là báo cáo sơ kết 05 năm thực hiện Kế hoạch 109/KH-UBND ngày 18/6/2018 về thực hiện Nghị Quyết số 03-NQ/TU ngày 16/11/2017 của Tỉnh ủy về phát triển du lịch của tỉnh Kiên Giang đến 2030./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Tỉnh ủy;
- CT và các PCT.UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- LĐVP; P. VHXX, P.TH;
- UBND các huyện, thành phố;
- Lưu: VT, ddqnhut

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Lưu Trung